

Bản án số: 35/2024/HS-PT
Ngày 21-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Thạch

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ

Ông Nguyễn Hồng Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Sông Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXPT-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo: Nguyễn Thị M, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1964, tại Hải Phòng; nơi cư trú: A,B,C; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị B; có chồng là Nguyễn Văn H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 25 tháng 7 năm 2023; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Anh Nguyễn Nguyên Ph, sinh năm 1990; nơi cư trú: Q,W,E; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Nguyên Ph, sinh năm 1990; trú tại: Q,W,E là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Huệ Tâm, địa chỉ số 497 Nguyễn Văn Linh, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Hồi 09 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2023, anh Ph điều khiển xe ô tô cỡ nhỏ chở gạch men đến giao cho anh Nguyễn Văn V tại số nhà 12/27 Quốc lộ 17B (đường 208) ở A,B,C; cùng đi trên xe có hai

nhân viên bốc xếp là Đỗ Công Hà P và Tần A C. Khi anh Ph lùi xe đến trước cửa nhà số 12 thì Nguyễn Thị M nhà ở phía trong đi ra yêu cầu cho xe ra ngoài với lý do đây là ngõ do người dân tự bỏ tiền ra làm, nếu ô tô vào sẽ làm ảnh hưởng đến đường ống cấp thoát nước và gây trở ngại cho việc đi lại của người dân. Anh Ph nói chờ chủ nhà đến bốc gạch xuống rồi đi luôn nhưng M không đồng ý, hai người lời qua tiếng lại tranh cãi nhau. Anh C nói với anh Ph hạ gạch xuống rồi đánh xe ra ngoài nhưng anh Ph nói chờ chủ nhà đến rồi cho vào nhà luôn, chứ để ngoài thì bà hấp này lại chửi cho. M đứng gần đó nghe được thì nói “*Mày bảo tao hấp à*” rồi cúi xuống nhặt viên gạch chỉ dưới đất cầm trên tay tiến lại gần anh Ph. Lúc này anh Ph đang đứng quay lưng về phía sau xe, đúng lúc anh Ph quay mặt lại thì bị M cầm gạch đập trúng vào tai bên trái dẫn đến chảy máu. Anh C từ phía sau chạy lại kéo M ra, anh Ph gọi điện báo cho Công an xã An Đồng, sau đó anh Nguyễn Văn Hiệp là con trai M gọi xe taxi để anh Ph đến bệnh viện Việt Tiệp - Cơ sở An Đồng điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định số 236/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng, giám định thương tích đối với anh Nguyễn Nguyên Ph kết luận như sau: “*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do sọ vết thương vành tai trái, không có rúm gây nên tại thời điểm giám định là 01%. Vết bầm tím vùng thái dương trái, vành tai trái đã khỏi, không tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên*”.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, anh Nguyễn Nguyên Ph có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; ngày 19 tháng 7 năm 2023, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị M về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 124/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Cố ý gây thương tích” và căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, bị hại Nguyễn Nguyên Ph có đơn kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ thể hiện ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo cũng thừa nhận lời khai tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là đúng và xin được hưởng án treo.

Bị hại Nguyễn Nguyên Ph vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm và không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau: Bị hại kháng cáo trong thời hạn luật định, tại giai đoạn phúc thẩm bị hại không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo đối với bị cáo là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Nguyên Ph đã đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị hại là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của bị hại:

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị M: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận đã có hành vi đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2023, do không đồng ý cho xe ô tô vào ngõ nên giữa Nguyễn Thị M và Anh Nguyễn Nguyên Ph đã xảy ra tranh cãi; cho rằng anh Ph có thái độ hỗn láo với mình nên Nguyễn Thị M đã có hành vi lấy 01 viên gạch chỉ đánh vào tai anh Ph gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Hành vi của bị cáo Nguyễn M dùng viên gạch chỉ là hung khí nguy hiểm, đánh trúng vào phần tai anh Ph gây thương tích với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị M đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; thương tích bị cáo gây ra cho bị hại là 01% sức lao động. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù, cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Bị hại kháng cáo nhưng tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị hại Nguyễn Nguyên Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Nguyên Ph; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị M.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 11 năm 2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2019.

“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.”

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị hại Nguyễn Nguyên Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 124/2023/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- TAND huyện An Dương;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy Thạch